

Số: 03/2021/QĐST - HNGĐ

Như Xuân, ngày 29 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 316, khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
  - Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83; 84; 110; 116; 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
  - Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.
  - Căn cứ vào Điều 6; 19; 26 và Điều 37 của nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 03/2021/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”.

**\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- **Anh Hoàng Văn T**; Sinh năm: 1987;
- **Chị Hoàng Thị X**; Sinh năm: 1991;

Cùng địa chỉ: Thôn Kẻ Lạn, xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về hôn nhân:** Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị X xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

**[2] Về con chung:** Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị X công nhận vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Thị Kim H. Giới tính: nữ sinh ngày 24.5.2009.

Ly hôn anh Hoàng Văn T, chị Hoàng Thị X và cháu Hoàng Kim H thỏa thuận thống nhất, giao cháu Hoàng Thị Kim H cho anh Hoàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và chị X có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi cháu Hoàng Thị Kim H đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5.2021, cho đến khi cháu Hoàng Thị Kim H đủ 18 tuổi.

**[3] Về tài sản:** Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị X thống nhất, vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**[4] Về công nợ:** Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị X thống nhất, vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* **Về lệ phí:** Đương sự là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị X.

- **Về con chung:** Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị X công nhận vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Thị Kim H. Giới tính: nữ sinh ngày 24.5.2009.

Ly hôn anh Hoàng Văn T, chị Hoàng Thị X và cháu Hoàng Kim H thỏa thuận thống nhất, giao cháu Hoàng Thị Kim H cho anh Hoàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và chị X có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi cháu Hoàng Thị Kim H đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5.2021, cho đến khi cháu Hoàng Thị Kim H đủ 18 tuổi. Chị X có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- **Về tài sản:** Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị X thống nhất, vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ:** Anh Hoàng Văn T và chị Hoàng Thị X thống nhất, vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Miễn lệ phí ly hôn và lệ phí cấp dưỡng nuôi con cho các đương sự. Trả lại số tiền 300.000(Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí ly hôn cho anh Hoàng Văn T theo biên lai thu tiền số: AA/2019/0012186 ngày 26.3.2021 tại chi cục THADS huyện Như Xuân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Như Xuân;
- Chi cục THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- UBND xã Thanh Quân, huyện Như Xuân;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Ngô Công Tuấn**